

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **330/2022/DS-ST**

Ngày: 21-9-2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Hiếu Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Ngọc Tiến;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Quỳnh Mai – Thư ký Toà án nhân dân Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng – Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:108/2022/TLST- DS ngày 06 tháng 5 năm 2022 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2022/QĐXXST-DS ngày 11/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 163/2022/QĐST - DS ngày 31/8/2022, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ngân hàng A.

Trụ sở: Số 442 NTMK, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện ủy quyền: Ông Đào Văn Quảng, GUQ số 2037/UQ-QLN.22 ngày 19/9/2022 (có mặt).

*2. Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1987.

*(Vắng mặt lần 2 không lý do)*

Thường trú: Số 160/24 đường NDD, Phường 3, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 4 năm 2022 và các bản tự khai, đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngân hàng A (gọi tắt là ACB) có cấp tín dụng cho bà Nguyễn Thị Hồng P theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ký ngày 24/6/2020; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB; Các văn bản khác của bà Nguyễn Thị Hồng P ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng, chi tiết như sau:

-Số thẻ tín dụng: 4791 39\*\* \*\*\*\*\* 6094

-Ngày cấp: 01/7/2020

-Loại thẻ: Visa Gold (Thẻ tín dụng quốc tế)

-Hạn mức thẻ: 50.000.000 đồng

-Hiệu lực thẻ: Tháng 7/2023

-Lãi suất (trong hạn, quá hạn), phí: Theo Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, bà Nguyễn Thị Hồng P đã không thanh toán đầy đủ cho ACB theo thông báo giao dịch hàng tháng. Do đó, ngày 09/4/2021, ACB đã chuyển tiền nợ thẻ sang nợ quá hạn, đồng thời chấm dứt việc sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của bà Nguyễn Thị Hồng P. Ngày 12/4/2021, ACB ra thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt việc sử dụng thẻ tín dụng nêu trên.

Tính đến ngày 29/3/2022, bà Nguyễn Thị Hồng P còn nợ ACB các khoản sau:

- Vốn gốc: 50.055.613 đồng

- Lãi quá hạn: 19.185.473 đồng

Tổng cộng: 69.241.086 đồng

Tại phiên tòa, ACB khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết: Buộc bà Nguyễn Thị Hồng P trả cho ACB số tiền 78.736.091 đồng còn nợ, cụ thể:

+ Vốn gốc: 50.055.613 đồng

+ Lãi quá hạn: 28.680.478 đồng

Bà Nguyễn Thị Hồng P còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB tính kể từ ngày 22/9/2022 đến ngày trả hết nợ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng P nhưng bị đơn không nộp văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án. Tòa án cũng đã tiến hành hai phiên hòa giải nhưng không hòa giải được do vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay, dù đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tổng đạt xét xử lần 2 hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng A buộc bà Nguyễn Thị Hồng P phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 50.055.613 đồng; về nợ lãi sẽ do Hội đồng xét xử xem xét, tính toán cụ thể kể từ ngày bà Phúc vi phạm đến ngày vụ án được đưa ra xét xử.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

1.1 Xét thấy nguyên đơn Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng P phải trả tiền đã vay theo hợp đồng tín dụng, đây là vụ án dân sự

“tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn cư trú tại Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh nên theo khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2 Tại phiên tòa, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Căn cứ giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 24/6/2020, bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB xác định bà Phúc đã sử dụng thẻ để chi tiêu cá nhân số tiền 50.000.000 đồng. Sau đó, bà Phúc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán giao dịch hàng tháng theo cam kết do đó có cơ sở xác định bà Phúc còn nợ ngân hàng số tiền gốc của hợp đồng là 50.055.613 đồng.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng quy định: “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”. Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng tiền đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận, nên ACB là tổ chức tín dụng thực hiện cho vay bằng đồng Việt Nam theo lãi suất thỏa thuận đối với khách hàng là không trái pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, nguyên đơn Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng P phải trả cho Ngân hàng các khoản nợ là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cụ thể:

[3] Về án phí: Bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng P phải chịu toàn bộ án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 91; khoản 3 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 463; Điều 468; khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **1. Xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Nguyễn Thị Hồng P trả cho Ngân hàng A số tiền còn nợ giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 24/6/2020 tạm tính đến ngày 21/9/2022 là 78.736.091 (bảy mươi tám triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn không trăm chín mươi một) đồng, cụ thể:

+ Vốn gốc: 50.055.613 đồng

+ Lãi quá hạn: 28.680.478 đồng

Thi hành án tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

**2. Về án phí:** Bà Nguyễn Thị Hồng P phải chịu án phí sơ thẩm là 3.936.805 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.731.027 (một triệu bảy trăm ba mươi một nghìn không trăm hai mươi bảy) đồng theo biên lai thu số AA/2021/0018622 ngày 27/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10.

**3. Dương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.**

Dương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 10;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Mai Hiếu Hạnh**